

Bản án số: 206/2022/HNGĐ-ST

Ngày 23 – 8 – 2022

Về việc xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trịnh Anh Minh.

- Bà Cao Hồng Cẩm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 339/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Ly B; sinh năm: 1983 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Đào Thanh Đ; sinh năm: 1980 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, chị Trần Ly B trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đào Thanh Đ chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau vào ngày 18/10/2012, giấy kết hôn (bản chính) hiện anh Đ giữ. Trong quá trình chung sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống không còn hợp nhau và đã ly thân từ năm 2017. Nay chị xét thấy cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn tình cảm nên chị yêu cầu ly hôn anh Đ.

Về con chung, tài sản chung: Chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

- Đối với anh Đào Thanh Đ, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần đến phiên tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử vụ án nhưng anh Đ vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Đào Thanh Đ đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng anh vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Ly B và anh Đào Thanh Đ chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau vào ngày 18/10/2012 nên hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận bảo vệ. Quá trình chung sống theo chị B xác định không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống không còn hợp nhau và đã ly thân từ năm **2017**. Nay chị xét thấy cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn tình cảm nên chị yêu cầu ly hôn anh Đ. Đối với anh Đ không đến Tòa án tham gia phiên tòa, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc chị B xin ly hôn. Xét thấy: Đời sống hôn nhân của anh, chị đã thực sự không còn, mâu thuẫn là có xảy ra, anh Đ không có biện pháp hàn gắn vợ chồng, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị B, cho chị được ly hôn anh Đ.

[3] Về con chung: Chị B xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về tài sản chung: Chị B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét;

[5] Về nợ chung: Chị B khai vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ, chồng nên không đặt ra giải quyết.

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Ly B về việc xin ly hôn anh Đào Thanh Đ.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, chị Trần Ly B phải chịu 300.000đ. Ngày 10 tháng 6 năm 2022, chị B đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0001526 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đối trừ chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Lê Thị Thu**